



Số 406 (6 - 2012)  
**NĂM THỨ MƯỜI CHÍN**  
 ISSN 868 - 331X

**Chủ nhiệm**

PHẠM MAI HÙNG

**Tổng biên tập**

ĐƯƠNG TRUNG QUỐC

**Phó Tổng biên tập**

ĐÀO HÙNG - NGUYỄN HẠNH

**Thư ký Tòa soạn**

ĐÀO THẾ ĐỨC

**Trưởng cơ quan đại diện phía Nam**

THÁI NHÂN HÒA

**Trị sự**

TRẦN HỒNG ĐỨC

**Trình bày**

TRẦN HỒNG KỶ

**Giấy phép xuất bản**

363/GPXB Bộ VHTT ngày 8-3-1994

**Tòa soạn**

216 Trần Quang Khải, Hà Nội

ĐT: 38256588 - Tài khoản số: 030.01.01.000781.9

Email: tapchixuanay@gmail.com

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng hải

Chi nhánh Hà Nội

**Cơ quan đại diện phía Nam**

181 Đê Thám - Q.1 - TP.HCM

ĐT: 38385117 - Fax: 38385126

Email: xuanay@yahoo.com

Tài khoản số: 1600.311.000.483 Ngân hàng

Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh Sài Gòn

In tại Công ty in Báo Nhân dân TP.HCM

**Tổng phát hành**

Công ty Trường Phát

179 Lý Chính Thắng, P.9, Q.3, ĐT: 39351751

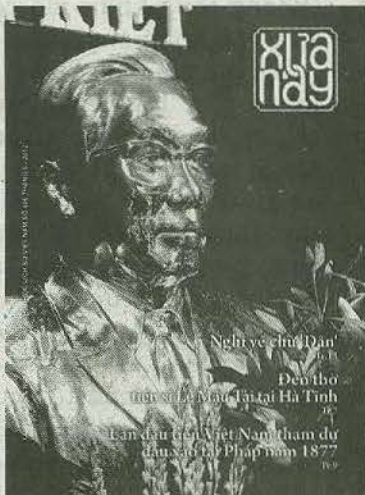
**Phát hành nước ngoài**

Công ty XUNHASABA - 25A - B

Nguyễn Bình Khiêm, Q.1, TP.HCM

ĐT: 38241320 - 38292900 - Fax: 84.38.8241321

**Giá: 10.000 đ**



Bìa 1: Tượng cổ Thủ tướng Võ Văn Kiệt. Ảnh: Lam Điền

**THƯ VIỆN TP. CẦN THƠ**

Những lần gặp lại Nguyễn Ái Quốc.....	3
<b>LÊ THANH CẢNH</b>	
Đền thờ Tiên sĩ Lê Mậu Tài tại Hà Tĩnh.....	7
<b>HỒNG ĐỨC</b>	
Lần đầu tiên Việt Nam tham dự đấu xảo.....	9
<b>NGUYỄN THU HOÀI</b>	
Nghi về chữ 'Dân'.....	13
<b>TUONG LAI</b>	
Cucherousset và các bài viết.....	15
<b>NGÔ THẾ LONG</b>	
Lực lượng Tây Sơn.....	20
<b>NGUYỄN DUY CHÍNH</b>	
Nam Hà tiếp lục, một tư liệu quý.....	24
<b>TRẦN ĐẠI VINH</b>	
Về tên sông Linh Giang.....	26
<b>TRẦN HÙNG</b>	
Tiệc cho một con đường di sản.....	31
<b>NGUYỄN VĂN TOÀN</b>	
Có một trận hải chiến.....	39
<b>TÔN THẮT THỌ</b>	

# Những lần gặp lại Nguyễn Ái Quốc ở Pháp năm 1922

(Tiếp theo số 404)

**Lê Thanh Cảnh**

## Thử đi tìm một lập trường tranh đấu cho dân tộc Việt Nam

Bữa tiệc này tuy chỉ có mười một người mà câu chuyện rất mặn mà sôi nổi vì có sự hiện diện của năm nhân vật phi thường ngồi chung lại một bàn.

Năm nhân vật ấy theo năm khuynh hướng chính trị khác nhau mà gặp nhau trong một lúc trên đường tranh đấu xa quê hương, nên trong sự va chạm đó cũng phải nảy lửa đôi chút. Nhưng ông Đức và tôi là chủ mời, muốn giữ mãi hòa khí giữa đồng bào, nên chúng tôi cố gắng hết sức niềm nở và tìm đủ cách để dung hòa các khuynh hướng, thành ra bữa tiệc chính trị mà mãi sau này mỗi khi chúng tôi gặp lại nhau đều thừa nhận là chúng tôi đã tỏ ra hết sức cởi mở và hiếu hòa.

Ông Đức và tôi đứng lên nhã nhặn thành kính xin tất cả quan khách - đã gặp nhau đây - có thể cùng nhau tìm một giải pháp cứu quốc và kiến quốc để khỏi mang tội với các vị tiên bối vị quốc vong thân đã qua đời và các vị tiên bối hiện nay còn vất





Phạm Duy Tồn, Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn Vĩnh tại Pháp năm 1922

và bọn ba ở hải ngoại cũng như còn ở trong lao tù.

Tôi xin nói tiếp là tại đây có năm nhân vật lỗi lạc trên chính trường, tôi xin nêu danh tính và khuynh hướng để cùng nhau biết rõ lập trường của mỗi chiến sĩ để tranh luận cho có hiệu lực.

Tôi xin thưa qua danh tính và khuynh hướng chính trị. Nếu có chỗ nào sai lầm, xin đương sự làm ơn cải chính cho cử tọa nghe. Tôi xin thưa:

- Cụ Phan Châu Trinh, đồng châu với tôi. Cụ đã làm quan, bỏ về theo đường cách mệnh. Đi Nhật về nước bị tù đày ra Côn Lôn, nhờ Hội Nhân quyền Pháp can thiệp được trả tự do. Qua Pháp sống lay lắt, gặp chiến tranh không chịu đi đánh giặc, bị giam cầm một thời gian. Nay chủ trương: "Lao tư cộng tác" "Y Pháp cầu tiến bộ".

- Anh Nguyễn Ái Quốc, trốn ra khỏi nước nhà, qua Pháp, qua Anh rồi trở về Pháp, chủ trương "cách mệnh triệt để".

- Ông kỹ sư Cao Văn Sến, viết báo bằng Pháp văn, tại Pháp cực lực phản đối thực dân Pháp ở Đông Dương. Đường lối tranh đấu cho Tổ quốc Việt Nam gần như cụ Phan Tây Hồ và cũng thiên về đảng Lập hiến Đông Dương của cụ Bùi Quang Chiêu.

- Ông Phạm Quỳnh, chủ nhiệm tạp chí *Nam Phong*, chủ trương quân chủ lập hiến.

- Ông Nguyễn Văn Vĩnh, chủ nhiệm báo *Trung Bắc Tân Văn*, chủ trương "trực trị", vì kịch liệt phản đối quan lại Nam triều mà ông không còn tin tưởng được nữa.

Kính xin quý bạn dùng cơn vui vẻ và lần lượt giải thích thảo luận, trình bày những khía cạnh chủ trương của mình mà anh em còn thắc mắc.

Cụ Phan Tây Hồ bắt đầu nói: Tôi đã gặp Nguyễn Ái Quốc từ 10 năm trước đây mà tôi nhận thấy anh chủ trương cách mệnh triệt để táo bạo nên tôi không thể theo anh được, và anh cũng không chấp nhận đường lối của tôi, anh phải đi qua nước Anh rồi về đây. Vừa rồi mấy tuần nay có ông Cảnh, bạn thân của anh và cũng đồng châu với tôi, cố tìm đủ mọi cách để dung hòa đường lối tranh đấu mà mong muốn cho hai chúng tôi xích lại gần nhau. Nhưng dầu tôi tỏ thiện chí đến đâu, tôi cũng thấy còn khó...

Anh Quốc tiếp lời: Mấy hôm nay anh Cảnh qua đây có tiếp xúc với tôi và có nói cho tôi một câu ước mơ của cụ Trần Cao Vân: Nếu cuộc khởi nghĩa của vua Duy Tân thành công thì sau này việc đầu tiên chúng ta sẽ làm là viết chữ Việt Nam không phải chữ "Tuất" một bên, mà phải viết chữ "Việt" là Phú Việt, "riều búa", mới kiện toàn được sự nghiệp cách mệnh. Độc

lập cho Tổ quốc và Dân tộc thì không thể nào ngả tay xin ai được mà phải dùng sức mạnh như cụ Trần Cao Vân đã nói là phải dùng búa rìu.

Nguyễn Văn Vĩnh nói: Tôi đã từng đứng trong hàng ngũ Đông Kinh Nghĩa Thục, cùng các bậc tiền bối và rất đau đớn thấy hàng ngũ lần lượt tan rã, và hầu hết phần tử ưu tú chiến sĩ quốc gia bị tiêu diệt! Hết phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục, chiến khu Yên Thế của Đề Thám ở Bắc, rồi đến vụ xin thuế ở miền Trung, rồi đến Thiên Địa Hội và phong trào kháng chiến ở Nam, phong trào Cần Vương ở Trung, trước sau đều bị phân tán đến nỗi ngày nay tất cả tổ chức cách mệnh ấy chỉ còn cái tên trong ký ức chúng ta thôi! Bao nhiêu chiến sĩ đều gục ngã hoặc còn vất vưởng sống ở Côn Đảo, Thái Nguyên, Lao Bảo, hay Ban Mê Thuột. Bao động như anh Quốc nói là thậm nguy: Tôi không muốn khóc anh Quốc bị tiêu mà khuyên anh khôn khéo chèo chống cho qua cơn sóng gió hãi hùng, cần trọng hoài bão chí khí và nhiệt huyết để phụng sự Tổ quốc và Dân tộc. Hiện nay, khó mà được người có can trường danh thép như anh. Sở dĩ tôi theo lập trường trực trị (administration directe) là kinh nghiệm cho tôi thấy Nam kỳ trực trị mà tiến bộ quá xa hơn Trung Bắc; Bắc kỳ nhờ chế độ mập mờ nửa bảo hộ nửa trực trị (không công khai) mà còn hơn Trung kỳ quá xa.

Chính thể bảo hộ tại Trung kỳ là quá lạc hậu, đồng bào chúng ta ở đó còn trong tình trạng ngu muội! Cứ trực trị cái đã rồi sau khi được khai hóa theo đà tiến bộ thì tức khắc dân chúng tự có sức mạnh mà trỗi dậy lên. Nói trực trị tôi chẳng khi nào chịu giao nước Nam cho Tây đâu. Quá khứ đường lối tranh đấu của tôi, cuộc đời thiếu thốn của tôi, đã hùng hồn bảo đảm cho lời nói của tôi hôm nay.

Ông Phạm Quỳnh tiếp: có lẽ

ngay giữa tiệc này tôi đã thấy có rất nhiều lập trường tranh đấu chống lại chủ thuyết mà tôi vẫn hoài bão: "Quân Chủ Lập Hiến". Nói đến nền quân chủ thì phần đông tỏ vẻ lo sợ chế độ chuyên chế. Nhưng xin đồng bào trông mắt nhìn hai nước Anh và Nhật. Với nền quân chủ họ đã văn minh tốt mức và dân chủ còn hơn các nền dân chủ cộng hòa khác nhiều lắm. Họ có thể đứng vào hàng đàn anh trên toàn cầu. Đây tôi chủ trương là "Quân Chủ Lập Hiến". Vua chẳng còn quyền hành gì trong tay mà chuyên chế được. Vua chỉ là người đứng lên "thừa hành" bản hiến pháp mà chính nhân dân toàn quốc được triệu tập dự thảo và quyết định. Như thế chúng ta có một chế độ trường cửu do ý dân tự tạo cho mình. Chớ như chế độ cộng hòa hay dân chủ thì sợ mỗi khi sau bốn năm, có thay đổi tổng thống thì thay đổi tất cả, làm cho guồng máy hành chánh trong nước phải bị xáo trộn trầm trọng.

Từ ngày tôi sáng lập tạp chí *Nam Phong* đến nay, tôi có nhiều dịp đi đó đây tiếp xúc rất đông đồng bào ba kỳ thì phần đông mà xin quá quyết là đại đa số đều nhiệt liệt tán thành chế độ quân chủ lập hiến. Người Nam cũng niềm nở hưởng ứng vì họ thấy đó là đường lối duy nhất để thống nhất lãnh thổ và dân tộc từ mũi Cà Mau đến ai Nam Quan.

Ông Phạm Quỳnh vừa dứt lời thì tôi nói qua ông kỹ sư Cao Văn Sến. Biết là đến phiên hiệp giải, ông Sến tiếp lời ngay để nói đường lối tranh đấu của mình.

- Thú thật, tôi tiếm nhiệm sâu xa văn hóa Pháp và cũng nhận thấy văn hóa này có thể giúp cho dân tộc ta tiến lâu dài văn minh tiến bộ như mọi dân tộc khác trên toàn cầu. Tôi thấy họ văn minh thật sự về mọi mặt. Nhưng từ ngày tôi ở đây, luôn luôn chống đối chính phủ Đông Dương, vì tôi nhận

thấy cũng là người Pháp, mà mỗi khi bước chân xuống tàu qua Đông Dương, thì bắt đầu có trong khối óc họ những chủ trương thực dân tàn khốc, mà tôi không thể chấp nhận được cho đồng bào cả ba kỳ, mặc dầu ở Nam kỳ, dân khí đã tiến bộ khá mạnh, người Pháp chẳng dám ăn hiếp như ở hai kỳ kia. Vì thế tôi nhờ tài liệu nước nhà mà anh em thủy thủ hàng ngày thường thường vui lòng cung cấp cho tôi dùng làm báo để chống đối chế độ thực dân ở Đông Dương. Tôi thành thực thừa rằng tôi chưa có một chủ thuyết rõ rệt như bốn ông vừa giải thích rành mạch. Tôi chỉ có thái độ chống bọn thực dân xấu xa bỉ ổi.

Ông Cao Văn Sến được cử tọa nhiệt liệt hoan hô, vì ông khiêm nhượng không dám đưa ra một chủ thuyết gì mới mà chỉ nói lên lời nói chân thành của con tim người yêu nước, yêu đồng bào.

Nhận thấy năm diễn giả đã nói lên lập trường của mình và ai cũng biện minh chủ thuyết mình là đúng là hay, tôi muốn tìm cách dung hòa đúc kết làm sao mà sau khi ai về nhà nấy cũng sẽ có một hệ thống gì để lại sau lưng chúng ta khả dĩ tiếp tục tranh đấu đến thắng lợi. Lời nói thì hay, nhưng để như vậy ra về, thì thiếu thống nhất cho đường lối tranh đấu về tương lai.

Tôi khẩn khoản xin quý cụ là bậc tiền bối nên thảo luận ngay một kế hoạch hay hệ thống nào để làm việc cho có hiệu quả về sau.

Anh Quốc bảo ngay: thì xin chú nói ngay ý kiến chú ra.

Tôi tiếp lời: cũng như anh đã trả lời cho cụ Phan mấy hôm đây, tôi muốn: nghe ngóng tất cả để sau này áp dụng một chủ nghĩa thực tiễn, lấy văn hóa Việt Nam làm gốc có thể mới hợp với tính tình dân tộc Việt Nam! Hành động gì bây giờ là thất bại ngay, mà cũng như cụ Phan Tây Hồ đã trình trọng cảnh báo hai anh em chúng tôi

mấy kỳ gặp gỡ trước đây, mà tôi rất bài phục: Vô bạo động, bạo động tác tử; vô vọng ngoại, vọng ngoại tác ngu. Dư hữu nhất ngôn dĩ cáo ngô đồng bào. Viết: Bất như "học"!

Anh Quốc lên tiếng: Thưa cụ Tây Hồ, nếu cụ qua làm toàn quyền Đông Dương thay mặt thực dân cũng chỉ nói như thế thôi. Bó tay mà chịu làm than sao? Không được!

[ ... ]

Phần đông quan khách hôm ấy đều có xe, nhiều người đổ xô ra mời cụ Phan và anh Quốc lên xe để họ đưa về. Nhưng anh Quốc rì tai cùng tôi, bảo: "Chú đưa mình về, vì mình không muốn ai biết cái nghèo của mình".

### **Sự dung độ giữa hai thái cực mà không xẹt lửa**

Ông Pasquier là quan cai trị Pháp xưa nay đã tiếp xúc rất nhiều cùng các nhà cách mệnh Việt Nam, ở khắp ba kỳ, ông ta có những cử chỉ nhã nhặn và lời nói rất ôn hòa. Nhờ đó rất nhiều cựu chính trị phạm đến thăm viếng ông ta. Không phải chỉ người sinh quán Trung kỳ mà thôi, ông cũng tiếp xúc đủ mặt các nhà cách mệnh ngoài Bắc và trong Nam. Tại Ba Lê, ông bảo tôi có biết Nguyễn Ái Quốc không? Tôi đáp: Một cựu giao đất Thần kinh, vì là cựu học sinh trường Đông Ba (1906-1907) và trường Quốc Học (1908).

Ông bảo: Hay quá. Có thể nào ông mời ông ấy đến đây cho tôi tiếp xúc. - Được lắm. - Tôi sẽ nhường lại phòng giấy cho ông ngồi tiếp ông Quốc. Ông không chịu, nói cứ như xưa này là hơn, và nói thêm: Tôi cũng muốn ông cứ ngồi đó nếu ông Quốc không có gì e ngại.

Sau đó tôi sắp đặt cuộc gặp gỡ hữu nghị giữa hai nhà chính trị Việt Pháp.

Sau khi tôi giới thiệu xong cùng hai bên, tôi đứng dậy muốn rút lui, thì anh Quốc bảo: chẳng có gì bí mật, xin chú cứ

ngôi yên.

Tôi ra bên cạnh phòng, rung chuông cho tùy viên đưa thuốc rượu vào rồi mời hai ông cùng tôi dùng.

Ông Pasquier tỏ vẻ rất cởi mở, cảm ơn tôi đã có nhã ý mời được nhà cách mệnh lỗi lạc của thế hệ trẻ Việt Nam đến cho ông được tiếp chuyện. Rồi hướng về anh Quốc: Xin ông nói cho tôi biết rõ tất cả điều thắc mắc ông muốn chính phủ Bảo hộ giải quyết để đưa dân tộc Việt Nam đến trình độ tân tiến.

Anh Quốc đi thẳng vào vấn đề ngay, nói: Bất cứ người Việt Nam nào nói được tiếng Pháp phải lợi dụng tất cả cơ hội nói lên cho người Pháp biết những đau khổ nào nề của dân tộc Việt Nam. Đó là bốn phận tôi hôm nay. Nước Pháp muốn có mặt ở Thái Bình Dương cần phải triệt để thay đổi chính sách thực dân. Phải coi dân tộc chúng tôi như bạn chứ không phải là tôi mọi.

Bất cứ anh Quốc nói đến đâu, hề qua một câu là ông Pasquier niêm nở chêm vào chữ "parfait"! Ông Pasquier tìm cách nhấn mạnh rằng nước Pháp đã thấy rõ những tiến bộ của dân tộc Việt Nam nên từ năm 1911 đã đưa ông Albert Sarraut qua làm Toàn quyền Đông Dương với một chính sách khai phóng cực kỳ khoan hồng của Pháp là cho Đông Dương tự trị (autonomie). Dư luận và báo chí Pháp phản đối kịch liệt - là chưa đến thời cơ - đến nỗi chính phủ phải đưa ông về. Dầu ông Albert Sarraut không còn làm Toàn quyền Đông Dương, nhưng ông làm Tổng trưởng Thuộc địa, lại càng dễ dàng tiếp tục chính sách khai phóng tất cả các dân tộc thuộc địa. Chắc chắn quý ông, cũng đã nghe chương trình khai phóng thuộc địa của ông Albert Sarraut, yêu cầu nước Pháp bỏ ra đến năm tỷ để mở mang thuộc địa bằng cách kỹ nghệ hơn tất cả các ngành.

Anh Quốc bảo: Chính tôi làm việc để cho cuộc giải phóng ấy chóng thành kia mà. Cơ sao có

bọn cứ kiếm chuyện theo dõi tôi, thọc gậy vào bánh xe, không cho tôi làm việc giải phóng cho dân tộc tôi?

Ông Pasquier quả quyết: Chính hạng người như các ông mới giúp chúng tôi chống lại bọn "phản động" Pháp kia mà. Tôi cho ông biết, chẳng ai phiền lụy cho ông đâu.

Anh Quốc đứng dậy bắt tay, chúng tôi ra về. Ông Pasquier tỏ vẻ băn khoăn về xe đưa anh Quốc thì tôi bảo ngay tôi có xe để đưa anh ra về.

### Sửa soạn từ giả đất Pháp về Việt Nam

Gần đến mùa đông năm 1922, phái đoàn chúng tôi chính thức sửa soạn rời khỏi nước Pháp để về Việt Nam.

Trước ngày về, chúng tôi thỉnh thoảng gặp lại các vị đã cùng nhau đi ăn cơm và nói chuyện chính trị quan thiết đến vận mệnh nước nhà.

Một hôm ông Trần Ngọc Thiện, là nhà triệu phú đi du lịch qua Pháp xem đấu xảo, điện thoại đến khách sạn Jeanne d'Arc cố ý mời tôi cùng ông Ứng và anh Quốc đi dạo phố để xem các cửa hàng lớn tại Ba Lê.

Ông Trần Ngọc Thiện có nhã ý mời như thế để cho chúng tôi có dịp thuận tiện nhận những món quà mà ông thiết tha biếu ba anh em tôi. Đi khắp gian hàng này qua gian hàng khác, ông Thiện mời ba anh em lựa đồng hồ vàng, lựa những vật kỷ niệm Ba Lê quý giá, nhưng không ai chịu nhận. Cuối cùng, nạn quá, và cũng để làm vui lòng ông Thiện, và nếu tôi không nhận gì thì hai ông kia cũng chẳng chịu nhận, tôi đành phải niêm nở nhận một quản bút. Ông Thiện cố nài nỉ cho tôi lấy quản bút vàng để ông có dịp biếu hai ông kia cũng như vậy. Nhưng tôi chỉ xin nhận cây bút bạc thôi. Thì ông Ứng cũng nhận như thế. Đến lượt anh Quốc thì anh đưa bút lấy trong người ra bảo rằng chẳng cần tý gì. Nhưng cả ba chúng tôi quyết lòng khấn khoản nài

ép anh phải nhận cái gì để kỷ niệm cuộc gặp gỡ của nhà triệu phú tại đất Pháp thì anh Quốc bất đắc dĩ đến lựa một mớ giấy "bloc", thứ ít tiền mà cửa hàng họ đã làm sẵn ra từng bao để thảo giấy tờ. Chúng tôi cười lắc đầu, vì tôi nói lại cho ông Thiện biết tình xưa nay anh Quốc vẫn thế, không hề muốn dính liu với ai về tiền tài. Khi tôi đưa anh Quốc về quán trọ, tôi lấy trong xe ra một gói to, là một chiếc áo pardessus đen, kiểu đi lễ lạc, buộc anh phải nhận lấy, vì tôi thấy anh không có áo, mà chính tôi được các bậc đàn anh trong phái đoàn biếu đến hai cái, nếu anh không vui lòng nhận thì tôi tự thấy là xấu hổ và tủi thân là mang về nhà đến hai chiếc áo kền càng mà anh bạn mình ở lại xứ lạnh lại không có lấy được một mảnh áo ngự hàn! Đến phút này phải chia tay nhau từ đây, không biết khi nào tái ngộ, anh nên thể lòng thành của tôi mà nhận gói này. Anh Quốc cảm động siết tay tôi thật chặt, đưa tôi một mảnh giấy được xếp lại bỏ trong bì thư và nói: "Tôi thật cả nể chú mà nhận vậy, vì tôi hy vọng nhiều ở chú. Cách mặt khuất lời, chú cầm mảnh giấy này như một cảm nang". Rồi hai chúng tôi từ biệt nhau trong tình cảm mến thương xót nhau không thể tả được. Lên xe tôi mở mảnh giấy, chỉ có mấy chữ dạn dò như sau: "Chú nên tận dụng cái tài hiểu biết của mình mà cảnh tỉnh đồng bào, bằng mọi phương tiện (báo chí, diễn thuyết)... Nhắm ngay mục đích răn bảo và giác ngộ đồng bào về mọi phương diện". Câu nói chí lý ấy, tôi nhớ mãi mãi, đến khi về nước, tôi mở bừng mắt theo dõi đời sống lam lũ của đồng bào. Nhận thấy một đường lối tranh đấu sáng suốt, tôi bạo dạn đứng ra sáng lập vào năm 1927, *Thân Kinh* tạp chí, là cơ quan phổ thông thường thức khoa học, cùng với một nhóm đồng chí toàn là trí thức tân tiến. Tạp chí này được giới tân học nhiệt liệt hưởng ứng. ■